

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày 17-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Quách Thị Hoàng Giang.

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Thịnh;
- Bà Đỗ Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án Nhân dân THÀNH PHỐ V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân THÀNH PHỐ V tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 16/4/1985 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị ; vợ: Lê Thị H, con: Có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 68 ngày 15/01/2013, Chủ tịch UBND huyện Tam Dương áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Ngọc Q về hành vi vi phạm Sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng. Ngày 15/01/2015, Quỳnh chấp hành xong thời gian chữa bệnh. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1156 ngày 22/3/2017, Công an phường Ngô Quyền xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Ngọc Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ; Đã nộp phạt ngày 30/3/2017. Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2020 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phan Kim P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/4/2020, tại cổng Bệnh viện 109 thuộc phường Đồng Tâm, THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Q đang có hành vi bán trái phép 01 chai nhựa loại 350ml bên trong có chứa 18ml chất methadone dung dịch có màu hồng cho Phan Kim Phượng với giá 300.000đ.

Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại tay phải của Q 01 chai nhựa loại 350ml bên trong có chứa dung dịch màu hồng được niêm phong bằng hộp giấy ký hiệu A1; Q khai nhận đây là chất Methadone được Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Vĩnh Phúc cấp phát cho Q điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện, Q chủ động bớt lại một ít không uống hết rồi ngậm vào miệng mang ra ngoài bán cho Phượng với giá 300.000đ; Thu giữ tại túi quần sau bên trái của Q số tiền 300.000đ; ngoài ra còn tạm giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã cũ và 01 xe máy BKS: 88K6-0094.

Tại Kết luận giám định số 1012 ngày 05/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất dung dịch màu hồng có trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy lẫn tạp chất, loại Methadone. Thể tích mẫu gửi giám định là 18ml. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm 06ml mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 3276 ngày 05/6/2020, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Hàm lượng (nồng độ) Methadone trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là 2,1mg/ml.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Nguyễn Ngọc Q khai nhận: Trong quá trình đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Vĩnh Phúc uống thuốc Methadone, sau khi được phát thuốc để uống, Quỳnh không uống hết mà bớt lại một ít ngậm trong miệng rồi đem ra ngoài để bán cho Phượng. Tại Biên bản làm việc ngày 19/6/2020, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Vĩnh Phúc xác nhận: Nguyễn Ngọc Q không phải cán bộ thuộc trung tâm; Nguyễn Ngọc Q điều trị Methadone tại Trung tâm từ ngày 01/3/2017 đến ngày 28/4/2020. Tại công văn số 1356 ngày 06/7/2020, Sở Y tế Vĩnh Phúc xác nhận Nguyễn Ngọc Q không thuộc nhân viên ngành y tế tỉnh Vĩnh Phúc quản lý; không được Sở Y tế Vĩnh Phúc cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Khi Q đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Vĩnh Phúc để uống Methadone, cán bộ của Trung tâm đã giám sát và nhắc nhở việc Q uống Methadone; Tuy nhiên Q cố ý không tuân thủ các quy định của Trung tâm, cất giấu Methadone trong miệng, đeo khẩu trang để che

giấu và đem ra khỏi Trung tâm mục đích bán cho Phan Kim Phụng kiếm lời số tiền 300.000đ.

Tại Cáo trạng số: 106/CT-VKSNDTPVY-VP ngày 24/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân THÀNH PHỐ V đã truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Kim Phụng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 78-83).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định bao gồm: A1 = 4ml cùng toàn bộ bao bì. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước điện thoại Viettel tạm giữ của Nguyễn Ngọc Q là công cụ phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc Q là tiền do Quỳnh bán ma túy mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Q tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 9 giờ 45 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực gần cổng bệnh viện 109, phường Đồng Tâm, THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Ngọc Q có hành vi bán 18ml dung dịch qua giám định là chất ma túy Methadone; hàm lượng Methadone trong mẫu vật thu giữ là 2,1mg/ml tương đương 0,00378g Methadone cho Phan Kim Phụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an THÀNH PHỐ V, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện thời hạn 24 tháng, và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính mức phạt 1.500.000đ, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn THÀNH PHỐ V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đối với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Vĩnh Phúc, qua điều tra xác định quy trình quản lý và cấp phát chất Methadone của Trung tâm đã thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ và Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2019 của Bộ Y tế. Việc Q tự ý cất giấu đem chất Methadone ra khỏi Trung tâm để bán kiếm lời, Trung tâm

không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Q, do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe máy BKS: 88K6-0094 tạm giữ của Nguyễn Ngọc Q, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lê Thị Hà là người quen của Q. Khi mượn xe, Q nói với chị Hà để làm phương tiện đi giải quyết công việc cá nhân. Chị Hà không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Q. Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe máy trên cho chị Hà. Chị Hà đã nhận lại tài sản, xác định đúng là xe máy của chị và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với Phan Kim Phượng là người mua ma túy Methadone của Nguyễn Ngọc Q, quá trình điều tra xác định Phượng là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Phượng chưa nhận được chai chứa ma túy Methadone từ Quỳnh thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Do vậy Cơ quan công an không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Phượng sử dụng để liên lạc trao đổi mua ma túy với Quỳnh, quá trình điều tra xác định: khoảng 9 giờ ngày 28/4/2020, Phượng nảy sinh nhu cầu sử dụng chất ma túy nên mượn điện thoại của người phụ nữ đi đường để gọi điện thoại cho Quỳnh hỏi mua ma túy Methadone. Do Phượng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với các vật chứng là ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000đ thu giữ tại túi quần sau bên trái của Nguyễn Ngọc Q, quá trình điều tra xác định số tiền trên do Quỳnh bán trái phép chất ma túy cho Phan Kim Phượng mà có, cần tịch thu xung quỹ Nhà nước là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Nguyễn Ngọc Q, quá trình điều tra xác định Quỳnh sử dụng chiếc điện thoại trên để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/4/2020).

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định bao gồm: A1 = 4ml cùng toàn bộ bao bì.

Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước điện thoại Viettel tạm giữ của Nguyễn Ngọc Q.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc Q.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/8/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án dân sự Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Quách Thị Hoàng Giang